CÂU HỎI NỘI CƠ SỞ HUMP 2020

|  |
| --- |
| *“Bộ câu hỏi nội cơ sở HUMP.”* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Mục lục**

[1. Trình bày nội dung nhận định các tính chất của sốt. 3](#_Toc37448969)

[2. Trình bày các nguyên nhân gây sốt mới xuất hiện. 3](#_Toc37448970)

[3. Trình bày các nguyên nhân gây sốt kéo dài. 3](#_Toc37448971)

[4. Trình bày các dấu hiệu lâm sàng của suy hô hấp cấp. 3](#_Toc37448972)

[5. Trình bày các nguyên nhân gây khó thở kèm tiếng rít. 3](#_Toc37448973)

[6. Trình bày cách khám thực thể và nhận định của tính chất phù. 3](#_Toc37448974)

[7. Trình bày các đặc điểm lâm sàng của các bệnh lý tại thận gây phù toàn thân. 3](#_Toc37448975)

[8. Trình bày các nguyên nhân gây phù chi. 3](#_Toc37448976)

[9. Trình bày các tính chất của triệu chứng đau ngực. 3](#_Toc37448977)

[10. Trình bày nội dung khám thực thể lồng ngực và toàn thân cho bệnh nhân bị đau ngực. 3](#_Toc37448978)

[11. Trình bày nội dung cần hỏi ở một bệnh nhân hôn mê. 3](#_Toc37448979)

[12. Trình bày nội dung khám ý thức và các dấu hiệu thần kinh khu trú ở bệnh nhân hôn mê. 3](#_Toc37448980)

[13. Trình bày cách phân loại hôn mê. 3](#_Toc37448981)

[14. Trình bày các triệu chứng cơ năng: Ho, ho đờm hoặc ho máu khi hỏi bệnh nhân mắc bệnh hô hấp. 3](#_Toc37448982)

[15. Trình bày các kỹ thuật: Nhìn, sờ lồng ngực khi khám thực thể phổi. 3](#_Toc37448983)

[16. Trình bày kỹ thuật gõ và nghe phổi. 3](#_Toc37448984)

[17. Mô tả phân khu lồng ngực. 3](#_Toc37448985)

[18. Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể của tràn khí màng phổi. 3](#_Toc37448986)

[19. Trình bày triệu chứng xét nghiệm của tràn khí màng phổi. 3](#_Toc37448987)

[20. Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể của tràn dịch màng phổi. 3](#_Toc37448988)

[21. Trình bày triệu chứng cận lâm sàng của tràn dịch màng phổi. 3](#_Toc37448989)

[22. Trình bày chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt của tràn dịch màng phổi. 3](#_Toc37448990)

[23. Mô tả các triệu chứng cơ năng (khó thở, hồi hộp trống ngực, ngất, xỉu) ở bệnh nhân bị bệnh tim mạch. 3](#_Toc37448991)

[24. So sánh các triệu chứng lâm sàng của tắc động mạch và tắc tĩnh mạch. 3](#_Toc37448992)

[25. Trình bày ý nghĩa các xét nghiệm cần làm cho bệnh nhân bị bệnh tim mạch. 3](#_Toc37448993)

[26. Trình bày cách xác định vị trí nghe tim trên thành ngực và mô tả các tính chất của tiếng tim bệnh lý. 3](#_Toc37448994)

[27. Trình bày nguyên nhân và cơ chế của tiếng thổi tâm trương do phụt ngược. 3](#_Toc37448995)

[28. Trình bày nguyên nhân và cơ chế của tiếng thổi tâm thu do phụt ngược. 3](#_Toc37448996)

[29. Trình bày nguyên nhân, đặc điểm và cơ chế tiếng rung tâm trương, T1 đanh, T2 mạnh. 3](#_Toc37448997)

[30. So sánh đặc điểm và cơ chế của tiếng thổi tâm thu trong bệnh thông liên thất và thông liên nhĩ. 3](#_Toc37448998)

[31. So sánh các triệu chứng cơ năng của suy tim trái và suy tim phải. 3](#_Toc37448999)

[32. So sánh các triệu chứng thực thể của suy tim trái và suy tim phải. 3](#_Toc37449000)

[33. Trình bày các triệu chứng cơ năng cần hỏi ở bệnh nhân mắc bệnh tiêu hóa. 3](#_Toc37449001)

[34. Trình bày phân khu ổ bụng. 3](#_Toc37449002)

[35. Trình bày kỹ thuật quan sát và gõ bụng. 3](#_Toc37449003)

[36. Trình bày những vấn đề cơ bản cần hỏi trước bệnh nhân đau bụng. 3](#_Toc37449004)

[37. Trình bày các triệu chứng cơ năng ở bệnh nhân gan to. 4](#_Toc37449005)

[38. Trình bày các kỹ thuật: Nhìn, sờ, gõ và nghe gan. 4](#_Toc37449006)

[39. Trình bày chẩn đoán xác định và chấn đoán phân biệt gan to. 4](#_Toc37449007)

[40. Trình bày nội dung quan sát và sờ ở bệnh nhân cổ trướng. 4](#_Toc37449008)

[41. Trình bày chẩn đoán phân biệt cổ trướng. 4](#_Toc37449009)

[42. Trình bày các nguyên nhân cổ trướng dịch thấm và dịch tiết. 4](#_Toc37449010)

[43. Trình bày nội dung hỏi bệnh và khám thực thể bệnh nhân vàng da. 4](#_Toc37449011)

[44. Trình bày đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và nguyên nhân vàng da do viêm gan và do tắc mật. 4](#_Toc37449012)

[45. Trình bày phương pháp khám thực thể phát hiện lách to. 4](#_Toc37449013)

[46. Trình bày chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt lách to. 4](#_Toc37449014)

[47. Trình bày cách khám thực thể hạch. 4](#_Toc37449015)

[48. Trình bày các nguyên nhân hạch viêm. 4](#_Toc37449016)

[49. Trình bày nội dung xác định triệu chứng chảy máu dưới da và niêm mạc. 4](#_Toc37449017)

[50. Trình bày nội dung khám da, niêm mạc và đánh giá mức độ bệnh nhân thiếu máu. 4](#_Toc37449018)

[51. Trình bày nội dung khám các bộ phận liên quan ở bệnh nhân thiếu máu. 4](#_Toc37449019)

[52. Trình bày các triệu chứng rối loạn tiểu tiện khi khám bệnh nhân mắc bệnh hệ tiết niệu. 4](#_Toc37449020)

[53. Trình bày cách khám thận tiết niệu (dấu hiệu chạm thận, bập bềnh thận và các điểm đau niệu quản). 4](#_Toc37449021)

[54. Trình bày cách khám bàng quang và bộ phận sinh dục. 4](#_Toc37449022)

[55. Trình bày nguyên nhân đái máu. 4](#_Toc37449023)

[56. Chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt đái máu. 4](#_Toc37449024)

[57. Trình bày cách khám toàn thân bệnh nhân mắc bệnh nội tiết. 4](#_Toc37449025)

[58. Trình bày cách khám các bộ phận bệnh nhân mắc bệnh nội tiết (trừ nội dung khám tuyến giáp). 4](#_Toc37449026)

[59. Trình bày cách khám thực thể tuyến giáp. 4](#_Toc37449027)

[60. Mô tả triệu chứng 4 nhiều ở bệnh nhân đái tháo đường. 4](#_Toc37449028)

[61. Trình bày các biến chứng do đái tháo đường: Hôn mê do nhiễm toan ceton, hôn mê do tăng áp lực thẩm thấu. 4](#_Toc37449029)

[62. Trình bày các biến chứng tim mạch do đái tháo đường. 4](#_Toc37449030)

[63. Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể bệnh nhân mắc bệnh xương. 4](#_Toc37449031)

[64. Trình bày các triệu chứng cơ năng ở bệnh nhân mắc bệnh khớp. 4](#_Toc37449032)

[65. Trình bày các đặc điểm sưng khớp. 4](#_Toc37449033)

[66. Trình bày cách khám thực thể khớp háng. 4](#_Toc37449034)

[67. Trình bày cách khám thực thể khớp gối. 4](#_Toc37449035)

[68. Trình bày triệu chứng thực thể khi khám khớp vai. 4](#_Toc37449036)

[69. Trình bày cách khám thực thể cột sống. 4](#_Toc37449037)

[70. Trình bày cách khám và phát hiện liệt nửa mặt. 4](#_Toc37449038)

[71. Trình bày cách khám và phát hiện liệt nửa người. 4](#_Toc37449039)

[72. Trình bày cách khám trương lực cơ ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh. 4](#_Toc37449040)

[73. Trình bày cách khám phản xạ gân xương ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh. 4](#_Toc37449041)

[74. Trình bày cách khám cảm giác ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh. 4](#_Toc37449042)

[75. Trình bày triệu chứng cơ năng, triệu chứng thực thể hội chứng màng não. 4](#_Toc37449043)

# Trình bày nội dung nhận định các tính chất của sốt.

# Trình bày các nguyên nhân gây sốt mới xuất hiện.

# Trình bày các nguyên nhân gây sốt kéo dài.

# Trình bày các dấu hiệu lâm sàng của suy hô hấp cấp.

# Trình bày các nguyên nhân gây khó thở kèm tiếng rít.

# Trình bày cách khám thực thể và nhận định của tính chất phù.

# Trình bày các đặc điểm lâm sàng của các bệnh lý tại thận gây phù toàn thân.

# Trình bày các nguyên nhân gây phù chi.

# Trình bày các tính chất của triệu chứng đau ngực.

# Trình bày nội dung khám thực thể lồng ngực và toàn thân cho bệnh nhân bị đau ngực.

# Trình bày nội dung cần hỏi ở một bệnh nhân hôn mê.

# Trình bày nội dung khám ý thức và các dấu hiệu thần kinh khu trú ở bệnh nhân hôn mê.

# Trình bày cách phân loại hôn mê.

# Trình bày các triệu chứng cơ năng: Ho, ho đờm hoặc ho máu khi hỏi bệnh nhân mắc bệnh hô hấp.

# Trình bày các kỹ thuật: Nhìn, sờ lồng ngực khi khám thực thể phổi.

# Trình bày kỹ thuật gõ và nghe phổi.

# Mô tả phân khu lồng ngực.

# Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể của tràn khí màng phổi.

# Trình bày triệu chứng xét nghiệm của tràn khí màng phổi.

# Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể của tràn dịch màng phổi.

# Trình bày triệu chứng cận lâm sàng của tràn dịch màng phổi.

# Trình bày chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt của tràn dịch màng phổi.

# Mô tả các triệu chứng cơ năng (khó thở, hồi hộp trống ngực, ngất, xỉu) ở bệnh nhân bị bệnh tim mạch.

# So sánh các triệu chứng lâm sàng của tắc động mạch và tắc tĩnh mạch.

# Trình bày ý nghĩa các xét nghiệm cần làm cho bệnh nhân bị bệnh tim mạch.

# Trình bày cách xác định vị trí nghe tim trên thành ngực và mô tả các tính chất của tiếng tim bệnh lý.

# Trình bày nguyên nhân và cơ chế của tiếng thổi tâm trương do phụt ngược.

# Trình bày nguyên nhân và cơ chế của tiếng thổi tâm thu do phụt ngược.

# Trình bày nguyên nhân, đặc điểm và cơ chế tiếng rung tâm trương, T1 đanh, T2 mạnh.

# So sánh đặc điểm và cơ chế của tiếng thổi tâm thu trong bệnh thông liên thất và thông liên nhĩ.

# So sánh các triệu chứng cơ năng của suy tim trái và suy tim phải.

# So sánh các triệu chứng thực thể của suy tim trái và suy tim phải.

# Trình bày các triệu chứng cơ năng cần hỏi ở bệnh nhân mắc bệnh tiêu hóa.

# Trình bày phân khu ổ bụng.

# Trình bày kỹ thuật quan sát và gõ bụng.

# Trình bày những vấn đề cơ bản cần hỏi trước bệnh nhân đau bụng.

# Trình bày các triệu chứng cơ năng ở bệnh nhân gan to.

# Trình bày các kỹ thuật: Nhìn, sờ, gõ và nghe gan.

# Trình bày chẩn đoán xác định và chấn đoán phân biệt gan to.

# Trình bày nội dung quan sát và sờ ở bệnh nhân cổ trướng.

# Trình bày chẩn đoán phân biệt cổ trướng.

# Trình bày các nguyên nhân cổ trướng dịch thấm và dịch tiết.

# Trình bày nội dung hỏi bệnh và khám thực thể bệnh nhân vàng da.

# Trình bày đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và nguyên nhân vàng da do viêm gan và do tắc mật.

# Trình bày phương pháp khám thực thể phát hiện lách to.

# Trình bày chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt lách to.

# Trình bày cách khám thực thể hạch.

# Trình bày các nguyên nhân hạch viêm.

# Trình bày nội dung xác định triệu chứng chảy máu dưới da và niêm mạc.

# Trình bày nội dung khám da, niêm mạc và đánh giá mức độ bệnh nhân thiếu máu.

# Trình bày nội dung khám các bộ phận liên quan ở bệnh nhân thiếu máu.

# Trình bày các triệu chứng rối loạn tiểu tiện khi khám bệnh nhân mắc bệnh hệ tiết niệu.

# Trình bày cách khám thận tiết niệu (dấu hiệu chạm thận, bập bềnh thận và các điểm đau niệu quản).

# Trình bày cách khám bàng quang và bộ phận sinh dục.

# Trình bày nguyên nhân đái máu.

# Chẩn đoán xác định và chẩn đoán phân biệt đái máu.

# Trình bày cách khám toàn thân bệnh nhân mắc bệnh nội tiết.

# Trình bày cách khám các bộ phận bệnh nhân mắc bệnh nội tiết (trừ nội dung khám tuyến giáp).

# Trình bày cách khám thực thể tuyến giáp.

# Mô tả triệu chứng 4 nhiều ở bệnh nhân đái tháo đường.

# Trình bày các biến chứng do đái tháo đường: Hôn mê do nhiễm toan ceton, hôn mê do tăng áp lực thẩm thấu.

# Trình bày các biến chứng tim mạch do đái tháo đường.

# Trình bày triệu chứng cơ năng và thực thể bệnh nhân mắc bệnh xương.

# Trình bày các triệu chứng cơ năng ở bệnh nhân mắc bệnh khớp.

# Trình bày các đặc điểm sưng khớp.

# Trình bày cách khám thực thể khớp háng.

# Trình bày cách khám thực thể khớp gối.

# Trình bày triệu chứng thực thể khi khám khớp vai.

# Trình bày cách khám thực thể cột sống.

# Trình bày cách khám và phát hiện liệt nửa mặt.

# Trình bày cách khám và phát hiện liệt nửa người.

# Trình bày cách khám trương lực cơ ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh.

# Trình bày cách khám phản xạ gân xương ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh.

# Trình bày cách khám cảm giác ở bệnh nhân có bệnh lý thần kinh.

# Trình bày triệu chứng cơ năng, triệu chứng thực thể hội chứng màng não.